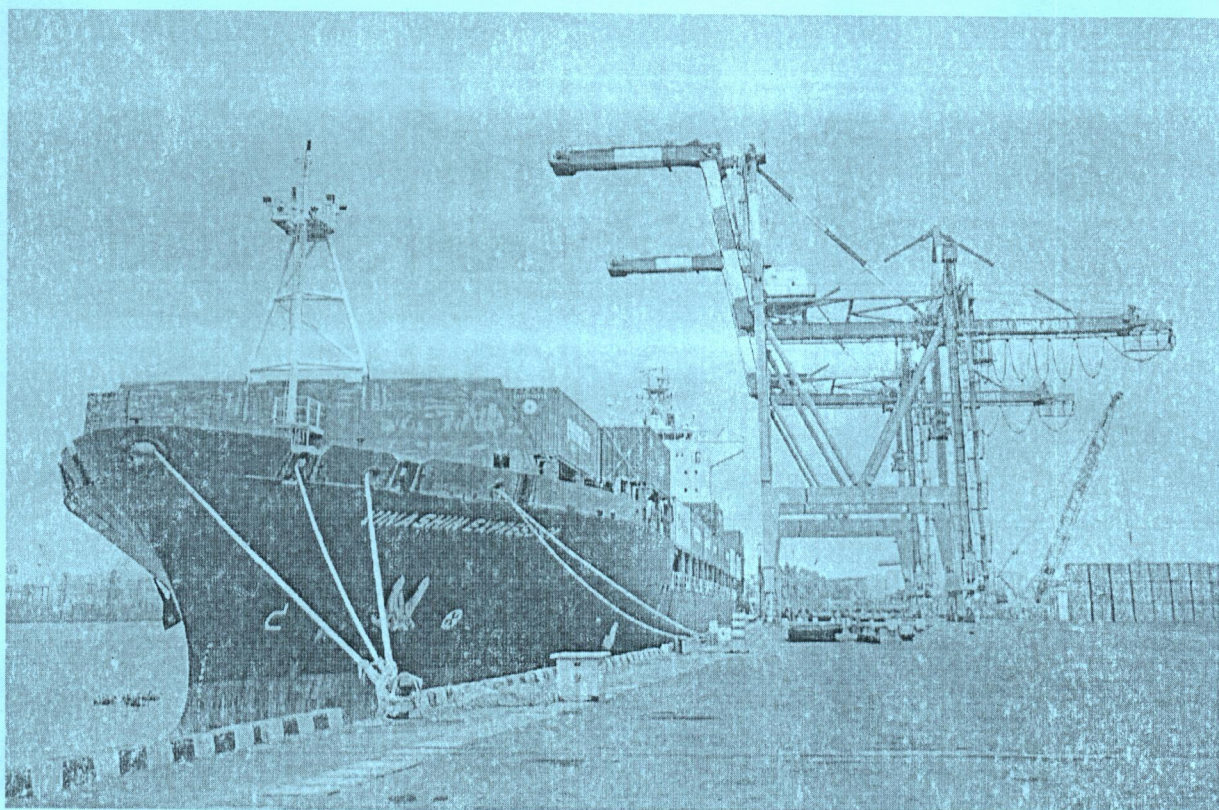




CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP DỠ VÀ DỊCH VỤ
CẢNG SÀI GÒN

**TÀI LIỆU HỢP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023**



TP.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 05 năm 2023



DANH MỤC TÀI LIỆU

---SASTECO---

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.....trang 2
2. Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023trang 3
3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch trong năm 2023trang 12
4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.....trang 19
5. Tờ trình Báo cáo kết quả sản xuất KD năm 2022 và Kế hoạch năm 2023.....trang 27
6. Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHYtrang 28
7. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022.....trang 30
8. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022trang 31
9. Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023.....trang 33
10. Tờ trình kế hoạch đầu tư mua sắm năm 2023.....trang 35
11. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023.....trang 36



CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

Địa chỉ: 242 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM
ĐT: (028) 38731362 / 38731364 Fax: (028) 38731261 Website: www.sasteco.vn

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

Thời gian: 08 giờ 00 ngày 18 tháng 05 năm 2023

Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn
(Số 3 Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, TP.HCM)

Chi tiết	Chương trình	Chủ trì
8g00 - 08g30	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự- Phát tài liệu và các phiếu biểu quyết	Ban Tổ chức
8g30 - 09g00	<ul style="list-style-type: none">- Chào cờ, tuyên bố lý do- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Quy chế làm việc Đại hội- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu- Giới thiệu và biểu quyết thông qua chương trình Đại hội	Ban Tổ chức Ban Tổ chức Ban Tổ chức Đoàn Chủ tịch Đoàn Chủ tịch
9g00 - 09g30	Các Báo cáo tại Đại hội 1- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 2- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022	HĐQT Ban Kiểm soát
9g30 - 10g00	Các Tờ trình tại Đại hội 1- Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua KQKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023 2- Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch đầu tư mua sắm năm 2023 3- Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 4- Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 5- Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2023 6- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023	Đoàn Chủ tịch
10g00 - 10g30	Đại hội thảo luận	Đoàn Chủ tịch
10g30 - 10g45	Đại hội tiến hành Biểu quyết các báo cáo, tờ trình đã đệ trình	Ban Kiểm phiếu
10g45 - 11g00	Đại hội giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc	Đoàn Chủ tịch
11g00 - 11g10	Công bố Kết quả Biểu quyết các báo cáo, tờ trình	Ban Kiểm phiếu
11g10 - 11g30	<ul style="list-style-type: none">- Thư ký đọc Dự thảo Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ- Đại hội biểu quyết thông qua.- Chủ tọa đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội.	Thư ký Đại hội Đoàn Chủ tịch

CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

Địa chỉ: 242 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM
ĐT: (028) 38731365 Fax: (028) 38731261 Website: "http://www.sasteco.vn

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

Điều 1. Mục đích

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

1. Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này và quy định hiện hành của pháp luật.
2. Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- | | |
|------------|--|
| - Công ty | Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn |
| - HĐQT | Hội đồng quản trị |
| - BTC | Ban tổ chức Đại hội |
| - ĐHĐCĐ | Đại hội đồng cổ đông |
| - Đại biểu | Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) |

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

1. Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 20/4/2023 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

2. Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), xuất trình thư mời, giấy tờ tùy thân... theo yêu cầu của BTC Đại hội.

3. Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước Hội trường Đại hội.

4. Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.

5. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

6. Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, Chủ tọa điều hành Đại hội.

7. Tuân thủ các bệnh pháp phòng chống dịch bệnh theo khuyến cáo của Bộ Y tế (đeo khẩu trang, đo thân nhiệt, sát trùng tay, giữ khoảng cách khi tiếp xúc...), tuân thủ các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc Gia phòng chống dịch bệnh và Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, nhằm hạn chế rủi ro lây nhiễm và đảm bảo sức khỏe cho cộng đồng trước tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn chưa kết thúc.

8. Trường hợp có Đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

Điều 6. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức sau:

Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử;

e) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ Công ty.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp:

a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 7. Khách mời tại Đại hội

1. Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

2. Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 8. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu Chủ tọa, Thư ký và Ban kiểm phiếu được quy định như sau:

- a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập.
- b) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp;
- c) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

- a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
- c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) Đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

- a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
- b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

- a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy

định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

Điều 9. Thư ký cuộc họp

1. Thư ký cuộc họp bao gồm 01 người hoặc 02 người do Chủ tọa cử, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.

2. Nhiệm vụ của Thư ký cuộc họp:

a) Giúp Chủ tọa kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);

b) Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

c) Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Chủ tọa quyết định;

d) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;

e) Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 10. Ban thẩm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

a) Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

b) Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 11. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

a) Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

b) Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;

c) Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký cuộc họp;

d) Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

e) Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, tự đề cử và bầu cử tại Đại hội.

Điều 12. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- a) Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
- b) Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký cuộc họp;
- c) Thư ký cuộc họp sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;
- d) Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- a) Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông;
- b) Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 13. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- a) Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- b) Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- c) Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 như sau:

(i) Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: Hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Chủ tọa, Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

(ii) Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: Hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022; và thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

a) Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

b) Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến

của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

c) Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “□” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

a) Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

b) Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

c) Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

(i) Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;

(ii) Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

a) Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

b) Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 20/4/2023) tổng số cổ phần của Công ty là: 4.500.000 cổ phần tương đương với 4.500.000 quyền biểu quyết.

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

a) Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.

b) Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 14. Điều kiện để nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều này:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- f) Vấn đề khác do Điều lệ Công ty quy định.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều này.

3. Trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.

5. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông qua; trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

6. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 15. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- f) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách

đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 16. Thi hành Quy chế

a) Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định.

b) Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Văn Hóa

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn**

Thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã theo sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế Công ty. Qua đó, Hội đồng quản trị đánh giá tình hình hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn năm 2022 như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Sản lượng thực hiện năm 2022 là 8.758.141 tấn đạt 76% so với năm 2021 và đạt 68% so với kế hoạch năm 2022 đề ra là 12.835.000 tấn.
- Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2022 là 93,2 tỷ đồng đạt 83% so với năm 2021 và đạt 78% so với kế hoạch năm 2022 đề ra là 120,2 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế là 3,513 tỷ đồng đạt 49% so với năm 2021 và đạt 48% so với kế hoạch năm 2022 đề ra là 7,3 tỷ đồng.

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
I	Tổng doanh thu và thu nhập khác	120.200.000.000	93.247.176.988	78%
1	Doanh thu cung cấp dịch vụ	118.700.000.000	90.913.911.011	77%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	1.500.000.000	2.170.188.199	145%
3	Thu nhập khác	0	163.077.778	
II	Tổng chi phí	112.900.000.000	89.733.295.372	79%
1	Giá vốn cung cấp dịch vụ	103.050.000.000	80.655.771.947	78%
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.850.000.000	9.077.523.425	92%
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	7.300.000.000	3.513.881.616	48%
IV	Chi phí thuế TNDN	1.460.000.000	756.458.990	52%
V	Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.840.000.000	2.757.422.626	47%

2. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty năm 2022:

2.1 Về sản lượng thực hiện và doanh thu sản xuất:

Doanh thu SXKD chính năm 2022 giảm 14,8 tỷ đồng so với năm 2021 và chỉ đạt 77% so với kế hoạch đề ra của năm 2022, nguyên nhân trọng tâm là sản lượng hàng hóa thông qua các khu vực khai thác của Công ty bị giảm mạnh do ảnh hưởng khủng hoảng

kinh tế, sản lượng suy giảm kéo theo doanh thu không đạt được mức dự báo kế hoạch nên các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022 đều không đạt chỉ tiêu đề ra.

- Khu vực Cảng Sài Gòn tại TPHCM : sản lượng giảm 882 ngàn tấn (chỉ đạt 86% so với năm 2021) dẫn đến doanh thu tại khu vực này giảm 14 tỷ đồng so với năm 2021, so với kế hoạch năm 2022 thì giảm 21 tỷ đồng doanh thu.(tương ứng chỉ đạt 70% kế hoạch).

- Khu vực Bà Rịa Vũng Tàu : sản lượng giảm 118 ngàn tấn (chỉ đạt 94% so với năm 2021), về doanh thu thì tăng 400 triệu đồng so với năm 2021 nhưng còn thiếu 2,4 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2022 (tương ứng chỉ đạt 84% kế hoạch).

- Khu vực Duyên Hải (Trà Vinh), Nhơn Trạch (Đồng Nai) : sản lượng giảm 1,7 triệu tấn so với năm 2021, về doanh thu giảm 2,8 tỷ đồng so với năm 2021 và giảm 3,7 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2022 (tương ứng chỉ đạt 50% kế hoạch).

- Dịch vụ khác tại Cảng Bến Nghé, Xi măng Nghi Sơn : doanh thu tăng 1,7 tỷ đồng so với năm 2021, nhưng cũng chỉ đạt 97% so với kế hoạch năm 2022.

- **Hoạt động tài chính và thu nhập khác:** Trong năm 2022, trong điều kiện thị trường không khả quan nên Công ty không đầu tư nhiều vào việc mua sắm các tài sản phục vụ cho sản xuất, dùng nguồn vốn chưa sử dụng vào các hoạt động tài chính để đóng góp thêm vào nguồn thu thập của Công ty giá trị 2,17 tỷ đồng.

2.2. Về chi phí hoạt động:

- **Chi phí giá vốn cung cấp dịch vụ:** Trong tình hình khó khăn về nguồn thu, Công ty đã cố gắng tiết giảm các chi phí nhằm đảm bảo hoạt động trên mức hòa vốn, tổng chi phí sản xuất kinh doanh trực tiếp năm 2022 giảm (đạt 86%) so với cùng kỳ năm 2021 và giảm (đạt 78%) so như kế hoạch năm 2022. Hầu hết các khoản chi phí liên quan đến sản xuất trực tiếp đều giảm tương ứng với tỷ lệ giảm doanh thu. Có một số chi phí tăng trong năm 2022 do liên quan đến người lao động như : tuyển dụng thêm công nhân và nâng mức đóng chế độ bảo hiểm cho người lao động.

- **Chi phí quản lý doanh nghiệp:** Tổng chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2022 là 9,08 tỷ đồng tăng 2,85 tỷ đồng so với năm 2021 (do trong đó có phần hoàn nhập dự phòng các khoản nợ khó đòi trong năm 2021 số tiền 3,2 tỷ đồng và năm 2022 hoàn nhập được 394 triệu đồng), nhưng so với kế hoạch năm 2022 thì tổng chi phí quản lý giảm (đạt tỷ lệ 92% so với kế hoạch năm 2022).

2.3. Về lợi nhuận trước thuế:

Lợi nhuận trước thuế năm tài chính 2022 là 3,513 tỷ đồng, thấp hơn 3,7 tỷ đồng so với năm 2021 và thấp hơn 3,8 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2022. Chi tiết như sau:

- Lợi nhuận của các hoạt động SXKD chính: 1,195 tỷ đồng.
- Lợi nhuận do hoạt động tài chính mang lại: 2,170 tỷ đồng.
- Lợi nhuận do hoạt động khác : 0,148 tỷ đồng.

3. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

Căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022, các chỉ số tài chính được thể hiện theo bảng sau:

TT	Chỉ số	Năm 2021	Năm 2022	Tăng (+) Giảm (-)
----	--------	-------------	-------------	----------------------

I	Cơ cấu tài sản			
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	10,9 %	9,9 %	- 1,0 %
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	89,1 %	90,1 %	+ 1,0 %
II	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	15,1 %	11,5 %	- 3,6 %
2	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	84,9 %	88,5 %	+ 3,6 %
III	Khả năng thanh toán			
1	Khả năng thanh toán nhanh	4,64 lần	6,32 lần	1,68 lần
2	Khả năng thanh toán hiện hành	5,91 lần	7,86 lần	1,94 lần
IV	Tỷ suất lợi nhuận			
1	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	7,14 %	3,42 %	-3,72 %
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5,76 %	3,03 %	-2,73 %
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	8,42 %	3,86 %	-4,56 %

Bảng Chỉ số tài chính cho thấy tình hình tài chính của Công ty rất lành mạnh, tài sản và nguồn vốn sẵn sàng để đầu tư nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh trong tương lai.

4. Hoạt động đầu tư và các hoạt động khác:

4.1 Đầu tư, mua sắm tài sản:

Trong năm 2022 để đáp ứng kịp thời cho nhu cầu sản xuất Công ty đã mua sắm các tài sản cố định với tổng nguyên giá là 1,687 tỷ đồng, so với kế hoạch đạt 33% về mặt giá trị. Nguyên nhân là trước tình hình dự báo sản lượng hàng hóa không đạt như kế hoạch ban đầu nên Công ty tạm thời đầu tư vừa đủ nhằm giảm chi phí, chuyển nhu cầu mua sắm sang các năm sau. Các tài sản mua sắm được thực hiện đúng các quy định, quy chế của Công ty. Chi tiết tài sản được đầu tư mua sắm trong năm 2022 như sau :

DVT : triệu đồng.

TT	Tài sản	Kế hoạch dự kiến			Thực hiện năm 2022			Phát sinh tăng giảm số lượng	Tỷ lệ giá trị thực hiện
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền		
1	Xe cuốc bánh xích có gàu 0,4 - 0,5 m ³	2 cái	1.000	2.000	1 cái	600	600	Giảm 1	30%
2	Xe ủi/gạt Komatsu D21	2 cái	700	1.400	2 cái	450	900	-	64%
3	Xe xúc lật dung tích gàu 0,5 – 1m ³	1 cái	1.200	1.200				Không đầu tư	0%
4	Cân treo điện tử 30 tấn	4 cái	60	240	2 cái	52,5	105	Giảm 2	44%
5	Băng chuyền sử dụng trong kho	20 m	10	200				Không đầu tư	0%
6	Ngáng cầu làm hàng bao Jumbo	2 cái	50	100	2 cái	41	82	-	82%
	CỘNG :			5.140			1.687		33%

4.2. Trích lập dự phòng nợ khó đòi:

Trong những năm qua, khoản chi phí trích lập dự phòng nợ khó đòi đã gây những biến động xấu, ảnh hưởng nhiều đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Năm 2021, Công ty đã tiến hành hoàn nhập được 3,2 tỷ đồng và tiếp tục trong năm 2022 Công ty đã hoàn nhập thêm được 394 triệu đồng từ khoản nợ trước đây của Công ty Nhiệt điện Duyên Hải. Về số nợ quá hạn còn lại là 3,942 tỷ đồng, Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn cùng Công ty Nhiệt điện Duyên Hải tiếp tục làm việc với các bên liên quan để nhanh chóng thu hồi trong thời gian tới.

5. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2022:

5.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên Chức vụ	Năm sinh Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ sở hữu
01	Ông Lê Văn Hóa Chủ tịch HĐQT	1967 Kỹ sư	- Sở hữu cá nhân: 9.900 CP (0.22%) - Đại diện 607.500 CP của Công ty CP Cảng Sài Gòn (15%)
02	Ông Đào Quyết Tiến Thành viên HĐQT	1964 Cử nhân	- Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện 867.915 CP của Công ty CP Cảng Sài Gòn (21,43%)
03	Ông Lê Minh Cường Thành viên HĐQT	1984 Cử nhân	- Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện 607.500 CP của Công ty CP Cảng Sài Gòn (15%)
04	Ông Nguyễn Tiến Dũng Thành viên HĐQT	1963 Tiến sỹ	- Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện 202.500 CP của Công ty CP Vật tư Nông sản: (5%)
05	Ông Phan Minh Trí Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc Đến ngày 11/11/2022	1962 Kỹ sư	- Sở hữu cá nhân: 41.500 CP (1.02%)

5.2. Tổng kết các cuộc họp và ban hành các quyết định của Hội đồng Quản trị:

Năm 2022, Hội đồng Quản trị đã thể hiện tốt vai trò và nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Điều hành, thường xuyên trao đổi với Ban Điều hành về tình hình chiến lược, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, việc triển khai các Nghị quyết và mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông. Các thành viên Hội đồng Quản trị đã tích cực, chủ động, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, tham gia đầy đủ và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thảo luận, kịp thời ban hành các Nghị quyết, Quyết định để thông qua các vấn đề quan trọng trong công tác quản lý điều hành Công ty thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị, làm cơ sở để Ban Điều hành Công ty triển khai thực hiện.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị định kỳ tham gia họp cùng với Ban Điều hành nhằm nắm bắt kết quả hoạt động của Công ty, thảo luận giải quyết các vấn đề phát sinh, định hướng phát triển theo diễn biến tình hình thực tế.

5.3. Công tác quản lý và giám sát hoạt động của Ban Điều hành:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tiến hành các hoạt động giám sát đối với Ban

Tổng giám đốc như sau:

- Thực hiện thủ tục bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế ông Phan Minh Trí nghỉ hưu theo chế độ.

- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Ban Tổng giám đốc. Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo trực tiếp Tổng giám đốc nhằm đảm bảo việc thực thi đúng và đầy đủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư 2022. Xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư trong năm 2023.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai và hoàn tất công tác kiểm toán cho năm tài chính 2022 và công bố các thông tin theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc có giải trình về các nội dung liên quan đến công tác báo cáo kết quả kinh doanh hàng tháng, thực hiện đúng quy trình đầu tư, thuê nhân công ngoài, báo cáo tình hình thực hiện dịch vụ tại Công ty Nhiệt điện Duyên Hải và gửi toàn bộ hồ sơ có liên quan để Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát xem xét.

- Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Kiểm soát đề họp bàn cùng Ban Tổng giám đốc Công ty để kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đánh giá chung: Việc giám sát các hoạt động của Ban điều hành đã được Hội đồng quản trị chú trọng. Trong năm, Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Kiểm soát theo dõi giám sát các hoạt động của Ban điều hành thông qua hệ thống báo cáo theo đúng quy chế, điều lệ công ty. Căn cứ các báo cáo, tờ trình của Ban điều hành, Hội đồng quản trị đã xem xét và có ý kiến chỉ đạo trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền.

6. Xây dựng kế hoạch năm 2023 và định hướng các năm tiếp theo:

6.1. Dự báo tình hình thị trường:

Tình hình suy giảm hoạt động xuất nhập hàng hóa trong thời gian qua sẽ kéo dài đến giữa năm 2023, trong khoảng nửa cuối năm 2023 hy vọng với các chính sách kích cầu và hỗ trợ doanh nghiệp của Chính phủ sẽ phát huy tác dụng trong việc phục hồi các hoạt động sản xuất, tình hình sản xuất, xuất nhập khẩu trong thời gian tới sẽ khả quan hơn, kinh tế nước ta sẽ hồi phục và tăng trưởng mạnh mẽ trở lại.

Các kế hoạch phát triển trung và dài hạn của Cảng Sài Gòn bắt đầu triển khai năm 2022 có nhiều dấu hiệu chuyển biến tốt, thời gian qua cơ cấu các mặt hàng đã có sự thay đổi theo hướng tích cực : Sản lượng hàng container tăng dần, dịch vụ logistics mở rộng và đa dạng hơn.

6.2 Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

Tình hình sản lượng hàng hoá vẫn trên đà giảm sút, chưa có dấu hiệu thực sự của phục hồi, do vậy dự báo trong năm 2023 Công ty càng gặp nhiều khó khăn hơn. Các chỉ tiêu đều sẽ khó đạt mức cùng kỳ như năm 2022, điều này ảnh hưởng rất lớn đến đời sống người lao động cũng như thu nhập của cổ đông. Mặc dù tình hình không cho thấy khả quan nhưng Công ty cố gắng đề ra các mục tiêu trong năm 2023 nhằm tạo động lực phát triển cho các năm về sau khi địa bàn chủ lực là Cảng Sài Gòn dịch chuyển về vùng hạ nguồn bao gồm Cảng Hiệp Phước và khu vực Cần Giò, TPHCM :

Căn cứ dự báo tình hình thị trường Công ty đã đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2023 như sau:

- + Sản lượng bốc xếp: **10.440.000 tấn.**
- + Tổng doanh thu và thu nhập khác: **101 tỷ đồng.**

- + Lợi nhuận trước thuế đạt: **5,2 tỷ đồng.**
- + Cổ tức dự kiến: **8%.**

6.3 Định hướng phát triển:

Với phương châm phải bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, đảm bảo lợi ích của cổ đông, căn cứ dự báo tình hình nêu trên, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện những giải pháp nhằm thúc đẩy sự tăng trưởng trong năm 2023 và những năm tiếp theo như sau:

* **Trong ngắn hạn:** Duy trì tốt thị phần cung cấp dịch vụ hiện đang có. Cùng cố nhân lực lao động chủ chốt đẩy mạnh việc thực hiện và nâng cao chất lượng dịch vụ tại các đơn vị hiện hữu, nhằm khẳng định thương hiệu và giữ vững thị phần dịch vụ, đảm bảo việc làm cho người lao động. Nâng cao năng lực khi tham gia đấu thầu cung cấp dịch vụ tại khu vực Duyên Hải (tỉnh Trà Vinh), Phú Mỹ (tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu), Ninh Thủy (tỉnh Khánh Hòa) và các khu vực khác. Mở rộng địa bàn, khu vực khai thác và phát triển thêm dịch vụ để bắt kịp các xu thế mới của thị trường. Phát triển thương hiệu và đẩy mạnh hoạt động Logistics.

* **Trong dài hạn:** Xây dựng và phát triển lực lượng lao động mạnh về chất lượng. Chú trọng công tác đầu tư, nghiên cứu các giải pháp tự động hóa trong sản xuất, cơ giới hóa các khâu sản xuất thay cho sức người. Mở rộng liên kết với nhiều đơn vị có năng lực, uy tín về cung cấp nguồn nhân lực, trang thiết bị sản xuất nhằm đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu của khách hàng. Đào tạo lực lượng sản xuất mới nhằm kịp thời kế thừa đội ngũ lao động hiện nay. Tham gia đầu tư, góp vốn đầu tư vào các tiêu mục liên quan trong các dự án phát triển của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam và Cảng Sài Gòn.

6.4 Biện pháp thực hiện:

Để thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh của Công ty năm 2023 và những năm tới, Công ty cần thực hiện các biện pháp sau:

- Chuyển đổi cơ cấu nhân lực lao động trực tiếp: Đào tạo, tuyển dụng xây dựng lực lượng công nhân bốc xếp, công nhân cơ giới chính qui có thể vận hành phương tiện, thiết bị khai thác Cảng bốc xếp các mặt hàng Container, kim khí, thiết bị sẵn sàng đáp ứng kịp tiến độ phát triển của Cảng Sài Gòn, tham gia cung cấp dịch vụ cho các thị trường và khu vực lân cận.
- Đẩy mạnh hoạt động tiếp thị cho thuê phương tiện, bốc xếp chuyển tải, cung cấp dịch vụ logistics.
- Đầu tư phương tiện thiết bị mới kết hợp nghiên cứu và liên kết nghiên cứu chế tạo, đầu tư trang thiết bị tự động hóa chuyên dụng thay thế các trang thiết bị cũ, công suất thấp nhằm giảm lao động thủ công, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động và hạn chế các chi phí sửa chữa. Tiếp tục tái cấu trúc lại trang thiết bị, phương tiện cơ giới, giảm thiểu chi phí vận hành.
- Kết hợp với các bộ phận chức năng của Cảng Sài Gòn hoặc các khách hàng xây dựng luận chứng khả thi trình Hội đồng Quản trị về việc tham gia đầu tư hoặc góp vốn.
- Liên kết chặt chẽ với các đơn vị vệ tinh để đảm bảo bố trí đủ nhân lực làm hàng tại các Cảng khu vực TP.HCM, khu vực Phú Mỹ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Huấn luyện, đào tạo lực lượng cán bộ quản lý chủ chốt trong đó chú ý đội ngũ cán bộ hiện trường nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn. Qua đó giúp điều hành hoạt động sản xuất và xử lý các phát sinh tại hiện trường một cách nhanh chóng hợp lý hơn và đúng quy định...
- Tiếp tục cải cách công tác tính toán tiền lương, chế độ cho người lao động nhằm

chi trả tiền lương tương xứng với hiệu quả công việc của từng vị trí lao động.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ VĂN HÓA

Số: 05 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn xem xét phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

DVT: Đồng.

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ 2023 so với 2022
	Sản lượng khai thác (tấn)	8.758.141	10.440.000	119%
	Doanh thu SXKD	93.247.176.988	101.000.000.000	108%
1	Kinh doanh chính	90.913.911.011	100.000.000.000	110%
2	Lãi tài chính	2.170.188.199	1.000.000.000	46%
3	Lợi nhuận bất thường	163.077.778		
	Tổng lợi nhuận trước thuế	3.513.881.616	5.200.000.000	148%

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Các phòng liên quan;
- Đăng website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Văn Hóa

Số: 204/2023/UHY - BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 20 tháng 03 năm 2023 trình bày từ trang 06 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



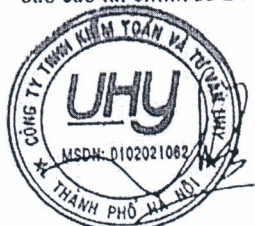
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo kiểm toán này phát hành thay thế Báo cáo kiểm toán số 69/2023/UHY-BCKT ngày 25/02/2023 về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn do Công ty thực hiện phân loại lại một số chỉ tiêu trên thuyết minh báo cáo tài chính số 24 - Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố.



Phạm Thị Thảo
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm
toán số 2465-2023-112-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY
Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2023

Lê Đức Hạnh
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm
toán số 3340-2020-112-1



Số: 06 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải lên website công ty tại địa chỉ: www.sasteco.vn, bao gồm:

1. Báo cáo Kiểm toán độc lập;
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022;
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022;
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2022;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn xem xét phê duyệt.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Các phòng liên quan;
- Đăng website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Văn Hóa

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

Căn cứ:

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn;
- Nghị quyết Kỳ họp thường niên năm 2022 của Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn ngày 24/06/2022;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn xem xét thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 và dự kiến năm 2023 như sau:

DVT: Đồng.

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tăng (+) Giảm (-)	Tỷ lệ năm 2023 so với năm 2022
1	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	3.513.881.616	5.200.000.000	1.686.118.384	148%
2	Thuế Thu nhập DN	756.458.990	1.040.000.000	283.541.010	137%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.757.422.626	4.160.000.000	1.402.577.374	151%
4	Quỹ phúc lợi khen thưởng 10%	275.742.263	416.000.000	140.257.737	151%
5	Quỹ đầu tư phát triển 4%	110.296.905	166.400.000	56.103.095	151%
6	Quỹ thưởng Ban Quản lý	0	0	0	
7	Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ	2.371.383.458	3.577.600.000	1.206.216.542	151%
8	Tỷ lệ chia cổ tức	8,00%	8,00%		100%
9	Cổ tức chia	3.160.720.000	3.160.720.000		100%
10	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	(789.336.542)	416.880.000	1.206.216.542	

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế cuối năm 2022: **28.087.246.354 đồng.**

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế sau khi chia cổ tức (8%) của năm tài chính 2022: **27.297.909.812 đồng**.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Các phòng liên quan;
- Đăng website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Hóa

Số: 08 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xem xét phê duyệt thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị,
Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn xem xét phê duyệt thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao hàng tháng theo NQ ĐHCĐ	Kế hoạch chi hàng tháng	Thực chi năm tài chính 2022	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị:					
01	Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	4.000.000	42.240.000	
02	Thành viên HĐQT	04	16.000.000	12.800.000	147.840.000	
Cộng:		05	21.000.000	16.800.000	190.080.000	
II	Ban Kiểm soát:					
01	Trưởng Ban	01	3.500.000	2.800.000	31.680.000	
02	Kiểm soát viên	02	4.000.000	3.200.000	31.680.000	
Cộng:		03	7.500.000	6.000.000	63.360.000	
III	Thư ký HĐQT					
01	Thư ký HĐQT	01	2.000.000	1.600.000	15.840.000	

Cộng:	01	2.000.000	1.600.000	15.840.000	
TỔNG CỘNG:	09	30.500.000	24.400.00	269.280.000	

Năm 2022, Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị với tổng số tiền **269.280.000 đồng** và hạch toán vào chi phí kinh doanh của công ty năm 2022. Việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 được Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn thực hiện đúng theo tinh thần nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Quyết định của Hội đồng Quản trị về tỷ lệ chi tương ứng với tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và quỹ lương của người lao động, tỷ lệ chi thù lao của năm 2022 là 74% so với kế hoạch năm 2022 (bằng 88% so với năm 2021). Phần chênh lệch được hạch toán giảm chi phí quản lý để tăng lợi nhuận cho năm 2022.

2. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023:

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2023 là 366.000.000 đồng, cụ thể chi tiết như sau:

STT	Chức danh	Thù lao hàng tháng
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	5.000.000 đồng
2	Thành viên Hội đồng quản trị	4.000.000 đồng
3	Trưởng Ban Kiểm soát	3.500.000 đồng
4	Kiểm soát viên	2.000.000 đồng
5	Thư ký Hội đồng quản trị	2.000.000 đồng

Mức thực chi tối đa thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát hàng tháng trong năm 2023 tính theo tỷ lệ phù hợp với tình hình thực hiện kế hoạch thực tế của Công ty.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Các phòng liên quan;
- Đăng website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Văn Hóa

TỜ TRÌNH
Về việc kế hoạch đầu tư mua sắm năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn xem xét quyết định kế hoạch đầu tư mua sắm năm 2023 như sau:

DVT: Đồng.

STT	Tài sản	Số lượng	Đơn giá dự kiến	Thành tiền dự kiến
1	Xe cuốc bánh xích có gầu 0,7 m ³	4 cái	1.300.000.000	5.200.000.000
2	Cần treo điện tử 30 tấn	7 cái	55.000.000	385.000.000
3	Ngáng kéo kim khí chữ C	4 cái	120.000.000	480.000.000
CỘNG:				6.065.000.000

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Các phòng liên quan;
- Đăng website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Văn Hóa

Số: 10 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn xem xét quyết định:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để soát xét Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn với tiêu chí lựa chọn như sau:

- Đơn vị kiểm toán có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

- Mức phí dịch vụ hợp lý.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Các phòng liên quan;
- Đăng website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Văn Hóa